TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 60/2018/QĐ-TA
Ngày 27/4/2018.

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp:* **Bà Đinh Thị Quyên** - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Ngày 27/4/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành mở phiên họp để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 50/2018/QĐ-TA ngày 16/4/2018 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Đức K (tên gọi khác là C)**; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 16 tháng 6 năm 1988 tại tỉnh Đăk Lăk.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ văn hoá: 10/12.

Nghề nghiệp: Phụ xe.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường P, tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

Chỗ ở hiện nay: Đường P, tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk;

Tiền án: Không; tiền sự: 02.

Con ông: Nguyễn Đức K và bà: Hoàng Thị B.

Cùng thường trú tại: Đường P, tổ dân phố A, phường K, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành

phố B, tỉnh Đăk Lăk: Ông Nguyễn Tiến C– C/v: Phó trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố B (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Ông Y Lương Byă – Chức vụ Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY

Vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 14/3/2018 Nguyễn Đức K đã sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực phường K, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/3/2018 thì bị Công an phường K phát hiện, đưa Nguyễn Đức K về làm việc. Qua làm việc đối tượng K khai nhận bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy đầu năm 2011 bằng hình thức hít, chích Heroin vào cơ thể và nghiện cho đến nay. Công an phường K, thành phố B đã đưa Nguyễn Đức K đến Bệnh viện đa khoa thành phố B để xác định tình trạng nghiện. Kết quả Bệnh viện đa khoa thành phố B xác định: dương tính Heroin, Nguyễn Đức K nghiện heroin. Qua xác minh nơi cư trú xác định: Nguyễn Đức K có hộ khẩu thường trú tại phường K, thành phố B. Nguyễn Đức K đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân phường K, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk, thời hạn áp dụng là 03 tháng kể từ ngày 29/12/2017. Tuy nhiên, đang trong thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn Nguyễn Đức K tiếp tục sử dụng Heroin.

Căn cứ vào Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 11/4/2018 Phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố B đã có công văn số: 158/LĐTB&XH -PCTNXH đề nghị Tòa án nhân dân ban hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đăk Lăk đối với Nguyễn Đức K.

*/Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B trình bày:

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức K do Công an phường K, thành phố B lập đã thể hiện: Nguyễn Đức K nghiện ma túy loại heroin. Do vậy đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đăk Lăk đối với Nguyễn Đức K, thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

*/Người bị đề nghị Nguyễn Đức K xin giảm nhẹ thời gian cai nghiện và không có đề nghị tranh luận gì về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B, tỉnh Đăk Lắk không có đề nghị tranh luận gì về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

*/Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lắk trình bày: Từ khi Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đến ngày mở phiên họp và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đăk Lăk đối với Nguyễn Đức K mức áp dụng 20 tháng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và lời trình bày của những người tham gia tại phiên họp xét thấy:

Phòng Lao động, thương binh xã hội thành phố B đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức K đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nguyễn Đức K là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhưng Nguyễn Đức K vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy. Xét hành vi của Nguyễn Đức K đã xâm phạm sự thống nhất quản lý ma túy của Nhà nước đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1.“Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định.”

Căn cứ vào Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi pham hành chính; các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị Định số 221/2013/NĐ - CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các Điều 19, Điều 20 và Điều 22 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đối tượng Nguyễn Đức K đã gây ra. Mặc dù đã bị Ủy ban nhân dân phường K, thành phố B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng nhưng Nguyễn Đức K vẫn không từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng. Xét

hành vi của Nguyễn Đức K có tính liên tục nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian nhất định thì mới phát huy tác dụng chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật.

Hành vi vi phạm của Nguyễn Đức K thuộc trường hợp có tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính và không có tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức K.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk là 20 tháng, kể từ khi Nguyễn Đức K bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B có quyền kiến nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát Tp. Buôn Ma Thuột;
-Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
-Phòng LĐTB và XH thành phố B;
-Người bị đề nghị Nguyễn Đức K;
-Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
-Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang